TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 17-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Nguyễn Thành Thái.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hòe – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2018/TLST- HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh năm 1975 tại xã Hải Chính; nơi cư trú: Xóm SĐ, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Diện, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Cao Thị Là, sinh năm 1944 hiện làm ruộng tại xóm SĐ, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định; vợ là Trần Thị V, sinh năm 1978; có 03 con con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 02/7/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh".

Người làm chứng:

- Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm 2, xã TC, huyện TN, tỉnh Nam Định.

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm 18, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Chị Trần Thị V, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm SĐ, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(có mặt bị cáo, chị V; vắng mặt anh Đ, anh B).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/6/2018, Đặng Văn Đ đến nhà Vũ Văn Q hỏi mua số lô, số đề. Q lấy một quyển sổ bìa xanh ra ghi số lô, số đề bán cho Đ gồm các số cụ thể như sau: Số lô 01, 10 mỗi số 15 điểm (mỗi điểm 23.000đ) và các số đề 13, 31, 14, 41 mỗi số 10.000đ và số đề 14 là 70.000đ. Tổng số tiền số lô, số đề Q đã bán cho Đ là 800.000đ. Q ghi các số lô, số đề kể trên vào một tờ "cáp" (tờ giấy nhỏ bằng lòng bàn tay, loại giấy kẻ ô ly), ký tên phía cuối tờ giấy và đưa cho Đ rồi nhận tiền.

Khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, Bùi Văn B đến nhà Vũ Văn Q hỏi mua các số lô 77, 28, 82 mỗi số 60 điểm (mỗi điểm 23.0000đ) và các số đề 77, 28, 82, 23 mối số 100.000đ. Tổng số tiền số lô, số đề Q đã bán cho B là 4.540.000đ. Q ghi các số lô, số đề kể trên vào một tờ "cáp" (tờ giấy nhỏ bằng lòng bàn tay, loại giấy kẻ ô ly), ký tên phía cuối tờ giấy và đưa cho B rồi nhận tiền.

Trước khi bán số lô, số đề Q thỏa thuận với người chơi mức sát phạt số đề là 1 x 70 lần nếu trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt và 01 điểm lô trúng sẽ được 80.000đ nếu trùng với 02 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 25/6/2018. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, khi Q vừa giao cáp lô đề cho B thì bị Công an huyện Hải Hậu phối hợp công an xã Hải Chính phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người Đ và B 02 cáp lô, đề có chữ ký của Q.

Quá trình điều tra, Vũ Văn Q thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 52/CT-VKSHH ngày 29-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 52/CT-VKSHH ngày 29-8-2018 và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi kể từ ngày tuyên án. Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.340.000đ; tịch thu tiêu hủy 02 cáp lô đề, 01 quyển sổ ghi chép bìa màu xanh.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hải Hậu lập ngày 25-6-2018, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 25-6-2018, tại nhà mình Vũ Văn Q đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho anh Đặng Văn Đ và Bùi Văn B để thu số tiền 5.340.000đ (năm triệu

ba trăm bốn mươi nghìn đồng) thì bị Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyên Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Từ việc được, thua bạc có thể gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó để góp phần đấu tranh, dẹp bỏ tệ nạn cờ bạc, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có đơn đề nghị được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số tiền 5.340.000đ bị cáo bán số lô, số đề cho Đ và B mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 2 tờ cáp ghi đề và 01 quyển sổ ghi chép màu xanh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Quá trình điều tra, Vũ Văn Q còn khai nhận: Trước khi bị bắt quả tang, Q đã bán số lô, số đề cho khoảng 2 đến 3 người không quen biết, không nhớ ngày

tháng, số tiền bán cụ thể là bao nhiêu, sổ sách cũng không ghi lại nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Đặng Văn Đ mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền 800.000đ, Bùi Văn B mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 4.540.000đ, giữa Đ và B không có sự bàn bạc, thỏa thuận từ trước nên hành vi của Đ, B không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", Công an huyện Hải Hậu đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị bị tạm giữ từ ngày 25-6-2018 đến ngày 02-7-2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hải Chính, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.340.000đ (năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy 02 cáp ghi số lô, số đề mặt sau có chữ ký của Vũ Văn Q và 01 quyển sổ ghi chép bìa màu xanh của hãng Phúc Thịnh, có MS: 332, bên trong có chữ ký của Vũ Văn Q.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Hải Hậu ngày 31/8/2018 và Biên lai thu tiền số AA/2012/07563 ngày 31/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo: 02 bản;
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Chính: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu Vp: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Thung